TAND HUYỆN LỤC NAM **TỈNH BẮC GIANG** ----------	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** ----------

BẢN ÁN SỐ: 05/2021/HS-ST

NGÀY 20/01/2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LỤC NAM, TỈNH BẮC GIANG

Với thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- Thẩm phán chủ toạ phiên toà: Ông Hoàng Văn Toan
- Các hội thẩm nhân dân:

1/ Ông Nguyễn Xuân Chung

2/ Ông Từ Minh Hải

- Th- ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Lự – Th- ký Toà án nhân dân huyện Lục Nam.

- Đại diện VKSND huyện Lục Nam tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thanh Mai- Kiểm sát viên VKSND huyện Lục Nam.

Ngày 20 Tháng 01 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Lục Nam tiens hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 81/2020/TL- ST ngày 27/11/2021 đối với bị cáo:

Nguyễn Tiến V, sinh năm 1979. Tên gọi khác: Không.

- Nơi ĐKHKTT và chỗ ở hiện nay: Thôn Đ, xã Tr, huyện L, tỉnh Bắc Giang.
- Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn Giáo: Không.
- Văn hoá: 12/12; Nghề nghiệp: Công chức xã.
- Bố đẻ: Nguyễn Tiến Th (đã chết).
- Mẹ đẻ: Nguyễn Thị L, sinh năm 1933.
- Gia đình có 4 anh chị em, bị cáo là con thứ tư.
- Vợ: Nguyễn Thị H, sinh năm 1981
- Bị cáo có 01 con, sinh năm 2014.
- Đảng, đoàn thể: Bị cáo là đảng viên Đảng cộng sản Việt Nam.
- Tiền án, tiền sự: Chưa có.
- Bị cáo đầu thú ngày 17/7/2020. Bị cáo đang tại ngoại. Hiện có mặt tại phiên tòa.

- *Bị hại:*

Ông Nguyễn Tiến H sinh năm 1966

Địa chỉ: Thôn Đ, xã Tr, huyện L, tỉnh Bắc Giang (vắng mặt).

- *Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:*

Chị Nguyễn Thị H sinh năm 1981

Địa chỉ: Thôn Đ, xã Tr, huyện L, tỉnh Bắc Giang Giang (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN

Căn cứ các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi tranh tụng tại phiên tòa, nội dung vụ án đ- ợc tóm tắt nh- sau:

Nguyễn Tiến V, sinh năm 1979 và anh Nguyễn Tiến H, sinh năm 1966 cùng trú tại thôn Đ, xã Tr, huyện L là anh em ruột. Trước đó V muốn bán đất của bố mẹ để lại để lấy tiền trả nợ nhưng anh H không đồng ý. Tối ngày 16/7/2020, Nguyễn Tiến V tiếp tục đến nhà anh H nói chuyện bán đất nhưng anh H vẫn không đồng ý. Do biết sáng ngày 17/7/2020, gia đình anh H sẽ đi du lịch nên V về nhà lấy chiếc khóa dây và 01 con dao quắm dài 79cm, phần lưỡi dao bằng kim loại dài 44cm, rộng 4,5cm, đầu mũi dao cong 9cm, phần chuôi dao bằng kim loại dài 35cm mang sang khóa cổng nhà anh H lại rồi V cài con dao quắm vào khóa dây, mục đích không cho gia đình anh H đi du lịch phải ở nhà giải quyết việc bán đất cho V. Khoảng 02 giờ 30 phút ngày 17/7/2020, anh H cùng vợ là chị Phùng Thị L, sinh năm 1980 và hai con trai dậy chuẩn bị đồ cá nhân để đi du lịch thì chị Phùng Thị S, sinh năm 1965 (là chị gái của chị L được chị L nhờ đến ngủ trông nhà) cũng dậy theo. Đến khoảng 03 giờ cùng ngày, anh Hoàng Văn Th, sinh năm 1988, trú tại thôn Trại Ổ, xã Tr, huyện L được gia đình anh H thuê chở đi du lịch đến nhà anh H nhưng cổng bị khóa không vào được, anh Th đã gọi anh H ra mở cổng. Anh H đi ra cổng thấy ngoài ổ khóa thường ngày của gia đình thì còn một ổ khóa dây và 01 con dao quắm gài ở khóa dây. Anh H nghĩ Nguyễn Tiến V là người đã khóa cổng nên anh H cầm con dao quắm mang vào bếp để rồi bảo chị L gọi điện cho Nguyễn Tiến V sang mở cổng. Chị L gọi điện cho chị Nguyễn Thị H, sinh năm 1981 là vợ của V bảo V sang mở cổng. Lúc này Nguyễn Tiến V đang ngủ, chị H gọi V dậy bảo đi sang nhà anh H mở cổng. Nguyễn Tiến V dậy rồi cầm theo 02 con dao quắm, 01 con dài 74cm, lưỡi dao bằng kim loại dài 41cm, rộng 4cm, đầu mũi dao cong dài 12 cm, chuôi dao bằng ống nhựa quấn dây cao su màu đen dài 33cm; 01 con dao bằng kim loại dài 40cm, lưỡi dao dài 30cm, rộng 3,5cm, đầu mũi dao cong dài 7cm, chuôi dao dài 10cm mang theo đến nhà anh H. Khi đến cổng nhà anh H, V dùng tay phải cầm con dao dài 40cm chặt đứt khóa cổng đi vào trong nhà tiến về phía anh H, chị L. Thấy V tiến lại phía mình anh H đi vào đứng ở hiên trước cửa nhà bếp, chị Lựu chạy về phía cuối sân. V tiến lại phía chị L thì anh H hô hoán. Lúc này anh H đứng trên hiên cửa nhà bếp, đối diện với i, cách V khoảng 2m. Thấy vậy V dùng tay phải ném con dao dài 40cm về phía anh Hiến, trúng vào gò má bên trái anh H làm anh H bị thương. Anh H chạy vào bếp lấy con dao của V mà trước đó anh Hiến đã mang vào bếp cất chạy ra sân. Vui chuyển dao dài 74cm từ tay trái sang tay phải khua khoắng về phía anh H. Anh H cũng cầm dao khua khoắng về phía V, V giơ tay lên đỡ thì bị trúng vào cánh tay trái của Vui, làm Vui bị thương và rơi dao xuống nền sân rồi V bị anh Th lao vào khống chế. Sau đó anh H được đưa đi bệnh viện cấp cứu. Cùng ngày, Nguyễn Tiến V đã đầu thú về hành vi phạm tội của mình.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích ngày 31/8/2020 của Trung tâm pháp y Bệnh viện đa khoa tỉnh Bắc Giang, kết luận: Thương tích của anh Nguyễn Tiến H như sau:

- Thương tích chạm thương cung mày trái không còn dấu vết: 0%

- Thương tích vết sẹo gò má trái +CT-Scanner hàm mặt: Gãy cung tiếp gò má trái hai vị trí, đã cố định bằng nẹp vít ở ổ gãy phía trước, vỡ thành ngoài xoang hàm trái, tụ dịch trong xoang hàm trái: 19%.

Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là 19%.

Các thương tích do vật sắc gây nên. Không xác định được chiều hướng gây thương tích.

Sau khi sự việc xảy ra, ngày 17/7/2020 Cơ quan điều tra đã tiến hành khám nghiệm hiện trường, thu giữ: 01 con dao quắm dài 79cm, phần lưỡi dao bằng kim loại dài 44cm, rộng 4,5cm, đầu mũi dao cong 9cm, phần chuôi dao bằng kim loại dài 35cm; 01 con dài khoảng 74cm, lưỡi dao bằng kim loại dài 41cm, rộng 4cm, đầu mũi dao cong dài 12 cm, chuôi dao bằng ống nhựa quấn dây cao su màu đen dài 33cm; 01 con dao bằng kim loại dài 40cm, lưỡi dao dài 30cm, rộng 3,5cm, đầu mũi dao cong dài 7cm, chuôi dao dài 10cm tại sân và hiên nhà anh Nguyễn Tiến Hiến. Cơ quan điều tra đã cho Nguyễn Tiến Vui nhận dạng con dao dùng gây thương tích cho anh Hiến, kết quả: Vui nhận ra con dao dùng gây thương tích cho anh Hiến.

Việc anh Nguyễn Tiến H có hành vi dùng dao gây thương tích ở cánh tay trái cho Nguyễn Tiến V. Mặc dù Vui không đề nghị giám định thương tích, không đề nghị xử lý nhưng xét thấy hành vi này cần bị xử lý hành chính nên ngày 23/11/2020, Viện kiểm sát đã có Công văn đề nghị Công an huyện L ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Nguyễn Tiến H về hành vi trên.

Về trách nhiệm dân sự: Quá trình giải quyết, Nguyễn Tiến V đã tự nguyện bồi thường cho anh Nguyễn Tiến H số tiền 20.000.000 đồng. Anh H đã nhận đủ số tiền trên và không yêu cầu bồi thường gì thêm, đồng thời có đơn xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho Nguyễn Tiến V.

Về vật chứng: 03 con dao được thu giữ trong quá trình điều tra có đặc điểm như trên Cơ quan điều tra chuyển xử lý cùng vụ án.

Quá trình điều tra Nguyễn Tiến V thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của bản thân như đã nêu trên.

Tại bản cáo trạng số 77/KSĐT ngày 24/11/2020 của VKS nhân dân huyện Lụ đã truy tố Nguyễn Tiến Vui về tội "Cố ý gây th- ơng tích" theo điểm đ khoản 2 Điều 134 BLHS.

Tại phiên tòa, đại diện VKSND huyện L sau khi luận tội, phân tích các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ TNHS của bị cáo vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo Nguyễn Tiến V về tội " Cố ý gây thương tích" theo điểm đ khoản 2 Điều 134 BLHS, đề nghị HĐXX áp dụng điều luật và tuyên phạt:

* Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 BLHS xử phạt:

Nguyễn Tiến V từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù nh- ng cho h- ởng án treo, thời gian thử thách là 48 tháng đến 60 tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo cho UBND xã Tr- ờng Sơn, huyện L, tỉnh Bắc Giang giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

- *Về xử lý vật chứng:* Áp dụng Điều 47 BLHS, Điều 106 BLTTHS năm 2015

Tịch thu tiêu hủy của bị cáo: 01 con dao quắm dài 79cm, phần lưỡi dao bằng kim loại dài 44cm, rộng 4,5cm, đầu mũi dao cong 9cm, phần chuôi dao bằng kim loại dài 35cm; 01 con dài khoảng 74cm, lưỡi dao bằng kim loại dài 41cm, rộng 4cm, đầu mũi dao cong dài 12 cm, chuôi dao bằng ống nhựa quấn dây cao su màu đen dài 33cm; 01 con dao bằng kim loại dài 40cm, lưỡi dao dài 30cm, rộng 3,5cm, đầu mũi dao cong dài 7cm, chuôi dao dài 10cm.

- *Về án phí:* Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận, bị cáo nói lời sau cùng: Biết hành vi của bị cáo là phạm tội và xin HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án được tranh tụng tại phiên tòa, hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Hành vi, quyết định tố tụng của điều tra viên, kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định trong bộ luật tố tụng hình sự.

[2] Hành vi phạm tội:

Khoảng 03 giờ ngày 17/7/2020 bị cáo V đến nhà anh H (là anh ruột của bị cáo) ở thôn Đ, xã Tr, huyện L, tỉnh Bắc Giang để nói chuyện với anh H về việc bị cáo muốn bán đất của bố mẹ để trả nợ nhưng anh H không cho bán nên bị cáo Vui đã bức xúc với anh H, dẫn đến hai bên đã xảy ra to tiếng. Nguyễn Tiến V có hành vi dùng 01 con dao bằng kim loại dài 40cm, lưỡi dao dài 30cm, rộng 3,5cm, đầu mũi dao cong dài 7cm, chuôi dao dài 10cm ném trúng vào gò má bên trái của anh H, làm anh H bị thương với tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên là 19%. Hành vi phạm tội của Nguyễn Tiến Vui thuộc trường hợp "dùng hung khí nguy hiểm" quy định tại điểm a, khoản 1, Điều 134 Bộ luật Hình sự.

[3] Hành vi nêu trên của Nguyễn Tiến Vui đã phạm vào tội "Cố ý gây thương tích" quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự.

Tại điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự quy định:

"2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 06 năm:

…

đ, Gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác mà tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 11% đến 30% nhưng thuộc một trong các trường hợp quy định tại các điểm từ điểm a đến điểm k khoản 1 Điều này".

[4] Hành vi trên của bị cáo Nguyễn Tiến V đã phạm tội "Cố ý gây thương tích" quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự.

Tại bản cáo trạng số 77/2020/KSĐT ngày 24/11/2020 của VKSND huyện L, tỉnh Bắc Giang đã truy tố bị cáo Nguyễn Tiến V về tội "Cố ý gây thương tích" quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự là hoàn toàn có căn cứ đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, hành vi đó không những xâm phạm đến sức khỏe mà còn gây tổn th- ơng 19% sức khỏe cho anh Hiến

và còn gây mất trật tự trị an ở địa ph- ơng. Do vậy cần xử lý một mức hình phạt t- ơng xứng với hành vi phạm tội của bị cáo để giáo dục riêng và phòng ngừa tội phạm.

Về tình tiết tăng nặng: Không

Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Bị cáo đã tự nguyện bồi thường thiệt hại cho anh H. Sau khi phạm tội bị cáo đã ra đầu thú, bản thân bị cáo có nhiều thành tích trong quá trình công tác được tặng thưởng nhiều giấy khen. Bố bị cáo được nhà nước tặng thưởng huân huy chương kháng chiến hạng 3, bị hại có đơn xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo nên cần cho bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS.

Từ các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo, HĐXX cân nhắc, xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt đối với bị cáo khi l- ợng hình. Bị cáo có nhân thân tốt, có nhiều tình tiết giảm nhẹ, bị cáo hiện đang nuôi mẹ già và là lao động chính trong gia đình. Ngoài lần phạm tội này bị cáo không thực hiện hành vi vi phạm pháp luật nào khác. Hơn nữa do nhận thức pháp luật của bị cáo còn hạn chế nên cần áp dụng Điều 65 BLHS cho bị cáo đ- ợc h- ởng khoan hồng, cải tạo tại địa ph- ơng cũng đủ để giáo dục bị cáo thành con ng- ời làm ăn l- ơng thiện.

Từ những vấn đề nêu trên HĐXX xét thấy mức án mà vị đại diện VKSND huyện L đề nghị áp dụng đối với bị cáo là phù hợp và t- ơng xứng với hành vi phạm tội với hành vi phạm tội của bị cáo.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Quá trình giải quyết, Nguyễn Tiến V đã tự nguyện bồi thường cho anh Nguyễn Tiến H số tiền 20.000.000 đồng. Anh H đã nhận đủ số tiền trên và không yêu cầu bồi thường gì thêm, nên HĐXX không đặt ra xem xét giải quyết.

[6] Việc anh Nguyễn Tiến H có hành vi dùng dao gây thương tích ở cánh tay trái cho Nguyễn Tiến V. Mặc dù V không đề nghị giám định thương tích, không đề nghị xử lý nhưng xét thấy hành vi này cần bị xử lý hành chính nên ngày 23/11/2020, Viện kiểm sát đã có Công văn đề nghị Công an huyện L ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Nguyễn Tiến H về hành vi trên, nên HĐXX không đặt ra xem xét giải quyết.

[7] *Về xử lý vật chứng:* Áp dụng Điều 47 BLHS, Điều 106 BLTTHS năm 2015

Tịch thu tiêu hủy: 01 con dao quắm dài 79cm, phần lưỡi dao bằng kim loại dài 44cm, rộng 4,5cm, đầu mũi dao cong 9cm, phần chuôi dao bằng kim loại dài 35cm; 01 con dài khoảng 74cm, lưỡi dao bằng kim loại dài 41cm, rộng 4cm, đầu mũi dao cong dài 12 cm, chuôi dao bằng ống nhựa quấn dây cao su màu đen dài 33cm; 01 con dao bằng kim loại dài 40cm, lưỡi dao dài 30cm, rộng 3,5cm, đầu mũi dao cong dài 7cm, chuôi dao dài 10cm, 3 con dao này bị cáo đã dùng vào việc phạm tội.

[8] *Về án phí*: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

[9] *Về quyền kháng cáo*: Bị cáo, bị hại, ng- ời có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đ- ợc quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên

QUYẾT ĐỊNH

1/ Tuyên bố bị cáo Nguyễn Tiến V phạm tội "Cố ý gây thương tích".

Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 BLHS xử phạt:

Nguyễn Tiến V 24 (hai mươi tư) tháng tù nh- ng cho h- ởng án treo, thời gian thử thách là 48 tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Giao bị cáo cho UBND xã Tr, huyện L, tỉnh Bắc Giang giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 của Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 48 BLHS năm 2015, Điều 106 BLTTHS năm 2015

Tịch thu tiêu hủy 01 con dao quắm dài 79cm, phần lưỡi dao bằng kim loại dài 44cm, rộng 4,5cm, đầu mũi dao cong 9cm, phần chuôi dao bằng kim loại dài 35cm; 01 con dài khoảng 74cm, lưỡi dao bằng kim loại dài 41cm, rộng 4cm, đầu mũi dao cong dài 12 cm, chuôi dao bằng ống nhựa quấn dây cao su màu đen dài 33cm; 01 con dao bằng kim loại dài 40cm, lưỡi dao dài 30cm, rộng 3,5cm, đầu mũi dao cong dài 7cm, chuôi dao dài 10cm của bị cáo

3. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 BLTTHS sơ thẩm Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo phải chịu 200.000đ tiền án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Căn cứ vào Điều 331, Điều 332 BLTTHS sơ thẩm

Bị cáo được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án;

Bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 luật thi hành án dân sự.

Án xử công khai sơ thẩm./

Nơi nhận :
- TAND Tỉnh;
- VKSND Tỉnh, Huyện .
- Công an huyện;
- Chi cục T.H.A. dân sự huyện;

TM . HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

- UBND xã Trường Sơn;
- Các bị cáo, người tham gia TT;
- Lưu hồ sơ . VP./.

Hoàng Văn Toan